

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯỜNG

**NĂM
2013**

Thời gian: 14h00' ngày 26 tháng 4 năm 2013

Địa điểm: Khu biệt thự Hồ Tây (Sum Villa), số 10 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội

14h00 – 14h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Kiểm tra tư cách cổ đông
14h30 – 15h00	Khai mạc đại hội <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông- Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết- Bầu Đoàn chủ tọa- Cử Ban thư ký và bầu Ban kiểm phiếu- Đoàn chủ tọa công bố chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội- Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội
15h00 – 15h30	HDQT trình bày: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2012- Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán- Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2012 và thù lao, thưởng của HDQT, BKS năm 2012- Tờ trình sửa đổi Điều lệ BKS trình bày: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo về quản lý Công ty của HDQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm tài chính 2012 HDQT trình bày: <ul style="list-style-type: none">- Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013- Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2013- Tờ trình về thù lao, thưởng của HDQT, BKS năm 2013
15h30 – 15h45	<ul style="list-style-type: none">- Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HDQT và bầu thành viên HDQT thay thế nhiệm kỳ 2009 – 2014- Quy chế bầu cử thành viên HDQT
15h45 – 16h15	Thảo luận của cổ đông về các nội dung do HDQT, BKS trình bày
16h15 – 16h30	Ý kiến của Đoàn chủ tọa tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông
16h30 – 16h45	Biểu quyết thông qua các nội dung do HDQT, BKS trình bày Bầu cử thành viên HDQT thay thế
16h45 – 17h00	Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu
17h00 – 17h15	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
17h15 – 17h30	Bế mạc Đại hội

....., ngày tháng năm 2013

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

Kính gửi: Công ty Chứng khoán Công Thương

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKKD _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

Xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương vào ngày 26/4/2013 tại Khu biệt thự Hồ Tây (Sum Villa), 10 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn !

CỔ ĐÔNG
(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng năm 2013

GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

1. NGƯỜI ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/Tổ chức: _____

Số CMND/ĐKKD: _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: _____

Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền: _____ cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần).

2. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/Tổ chức: _____

Số CMND/ĐKKD: _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương vào ngày 26/4/2013.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với _____ cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2013
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG**

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Chứng khoán Công thương (sau đây gọi tắt là Công ty).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1 Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.

3.2 Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

- Được nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình) và một Phiếu bầu cử. Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng;

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký

- 5.1** Hội đồng Quản trị đề cử Đoàn Chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì người có chức vụ cao nhất công ty sẽ làm chủ tọa.
- 5.2** Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.
- 5.3** Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 5.4** Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- 5.5** Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 7: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

7.1 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do HĐQT và BKS trình bày.

7.2 Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (chính thức)

Nội dung chính:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của công ty năm 2012;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán;
- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ và thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2012;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Thông qua Báo cáo của BKS về quản lý Công ty của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2012;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013;
- Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm 2013;
- Thông qua mức thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 8: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận, các vấn đề khác tỷ lệ này là 65%.

Điều 9: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 10 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, Công ty Chứng khoán Công thương ngày 26/4/2013.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung hợp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công thương theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết các vấn đề sau:
 - Thông qua lựa chọn Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu;
 - Thông qua chương trình nghị sự sau khi khai mạc, Quy chế làm việc của Đại hội;
 - Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2009 – 2014;
 - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013;
 - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.
2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình của HĐQT, BKS.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Chứng khoán Công thương, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu. Mỗi cổ đông được phát 01 phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm phiếu biểu quyết do ban kiểm phiếu thực hiện.
5. Kết quả biểu quyết đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.
6. Quy định về phiếu không hợp lệ:

Các phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là phiếu không hợp lệ:

 - Phiếu không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
 - Phiếu rách, không còn nguyên vẹn không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát kiểm phiếu;

- Phiếu đề trình không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 2 phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa Quý cổ đông,

HDQT Công ty CP chứng khoán NHCTVN xin trình bày trước các Quý vị cổ đông Công ty Báo cáo về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty trong năm 2012 và Kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2013.

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2012

1. Tổng quan thị trường

Tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2012 tiếp tục diễn biến bất lợi của năm 2011 và nhiều mặt bộc lộ những khó khăn gay gắt hơn do những bất ổn của kinh tế vĩ mô trong nước cũng như kinh tế thế giới. Vấn đề nợ công châu Âu diễn biến kéo dài và ngày càng phức tạp, nền kinh tế Trung Quốc giảm tốc làm cho tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm sút so với dự báo đầu năm. Theo dự báo của Ngân hàng thế giới, tốc độ tăng trưởng của kinh tế thế giới năm 2012 chỉ đạt khoảng 2,3 % (năm 2011 là 2,7 % và năm 2010 là 3,9 %). Kinh tế trong nước tiếp tục bộc lộ những yếu kém đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các Tập đoàn, tổng công ty nhà nước rất thấp, thua lỗ kéo dài, hiệu quả đầu tư công thấp, lĩnh vực tài chính ngân hàng gặp nhiều khó khăn khi nợ xấu tăng cao với tỷ lệ 8,8% trên tổng dư nợ trong khi đó tăng trưởng tín dụng đạt thấp khoảng 7 % cả năm. Để ổn định kinh tế vĩ mô, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu, chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 với mục tiêu tiếp tục kìm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Kết thúc năm 2012 tăng trưởng GDP đạt khoảng 5,03% thấp hơn so với kế hoạch 6%, CPI cả năm 6,81% giảm mạnh so với mức 18,13 % của năm 2011, tăng trưởng tín dụng khoảng 7 % (không bao gồm khoản đầu tư trái phiếu chính phủ). Kết quả kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp đều sụt giảm mạnh so với năm 2012 trong khi số liệu cho thấy 11 tháng của năm 2012 có trên 50.000 doanh nghiệp giải thể, phá sản. Năm 2012 lạm phát diễn biến khá phức tạp và không theo quy luật của nhiều năm dẫn đến việc Chính phủ thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt và điều chỉnh mạnh lãi suất huy động và cho vay trên thị trường. Lãi suất huy động đã giảm từ 14 %/ năm trong các tháng đầu năm xuống còn 8 %/ năm cho kỳ hạn dưới 12 tháng trong tháng 12. Đồng thời lãi suất cho vay cũng giảm nhanh xuống còn 15 % cho các lĩnh vực và không quá 13 % đối với cho vay lĩnh vực nông nghiệp và xuất khẩu. Vốn đầu tư

trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký trong năm 2012 đạt 13 tỷ đô la Mỹ, giảm mạnh so với năm trước và bình quân năm năm 2007-2011 là 30,5 tỷ đô la Mỹ. Vốn ODA có xu hướng giảm dần sau khi Việt nam đạt ngưỡng các nước có thu nhập trung bình, năm 2012 ODA cam kết là 7,3 tỷ đô la Mỹ và năm 2013 là 6,5 tỷ đô la Mỹ. Thị trường Chứng khoán Việt Nam năm 2012 cũng chịu tác động không nhỏ của kinh tế vĩ mô, biến động mạnh và rất thất thường do gặp nhiều cú sốc. Sau 5 tháng đầu năm chứng kiến sự tăng điểm của VNIndex và HNX Index, thị trường rơi vào suy giảm nhanh chóng, đặc biệt là sau sự kiện ngày 20 tháng 8 năm 2012, thị trường đã lao dốc nhanh và mạnh nhất trong lịch sử của thị trường chứng khoán Việt Nam khi chỉ số HNX Index giảm xuống mức thấp nhất là 50 điểm tương đương mức giảm 40 %. Đặc biệt thị trường gần như cạn kiệt với mức thanh khoản rất thấp và kéo dài, ngày 27/11/2012 khối lượng giao dịch trên cả 2 sàn chỉ đạt 255 tỷ đồng trong đó sàn HSX 220 tỷ và sàn HNX là 35 tỷ đồng, một mức thấp kỷ lục trong vòng 5 năm trở lại đây. Mặc dầu chỉ số VNIndex tăng và chỉ số HNX Index giảm không nhiều so với đầu năm nhưng hầu hết giá của các mã chứng khoán trên 2 sàn đã giảm sâu so với đầu năm, đặc biệt là các mã thuộc các lĩnh vực chứng khoán, bất động sản, vật liệu xây dựng, v.v với mức giảm lên đến 30 - 40 %. Tỷ lệ các mã chứng khoán có giá dưới mệnh giá là 60 %. Thị trường diễn biến xấu làm cho hầu hết các nhà đầu tư tham gia thị trường bị thua lỗ nặng và nhiều nhà đầu tư phải rời bỏ thị trường. Ước tính, năm 2012 có đến trên 60/100 Công ty chứng khoán đang hoạt động bị thua lỗ và có nhiều công ty lỗ hàng trăm tỷ đồng như Công ty chứng khoán SHS, SBS, v.v; có 70 % công ty chứng khoán có lỗ lũy kế đến nay. Hiện có 4 công ty chứng khoán bị rút nghiệp vụ môi giới chứng khoán mà thực tế là bị rút giấy phép hoạt động. Có 11 công ty Chứng khoán bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt và 3 công ty ở tình trạng kiểm soát, theo dự báo nếu thực hiện thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 của Bộ Tài chính thì sắp tới sẽ có hàng loạt Công ty chứng khoán bị đưa vào trạng thái kiểm soát đặc biệt và sẽ bị đình chỉ hoạt động nếu không khắc phục được sau 4 tháng.

Đối với Công ty Chứng khoán Công thương (CTS), mặc dù thị trường rất khó khăn nhưng do nhận định và dự báo thị trường khá chính xác nên đã kịp thời điều chỉnh lại chiến lược hoạt động của Công ty, giảm mạnh hoạt động đầu tư chứng khoán niêm yết, tập trung vào hoạt động kinh doanh nguồn nên hoạt động tự doanh vẫn bảo đảm được hiệu quả đồng vốn. Công tác quản trị rủi ro được tăng cường từ khâu soạn thảo và ban hành quy trình, quy chế đến giám sát thực hiện nên mặc dù thị trường diễn biến phức tạp nhưng hoạt động của Công ty vẫn diễn ra an toàn.

2. Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Về hoạt động kinh doanh nói chung: Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã thực hiện họp thường xuyên định kỳ hàng tháng để nghe báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động trong tháng đồng thời có các chỉ đạo kịp thời về chủ trương, giải pháp để

hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh. Trong đó tiếp tục chỉ đạo cơ cấu danh mục đầu tư tự doanh và giữ tỷ trọng đầu tư cổ phiếu niêm yết với khối lượng thấp, giá trị đầu tư không quá 10% vốn chủ sở hữu để bảo toàn nguồn vốn. Đồng thời tập trung phát triển, gia tăng dịch vụ, tiến hành thành công các tiện ích hỗ trợ nhà đầu tư như các dịch vụ chuyển tiền, bán lẻ, thực hiện quyền trực tuyến nên tỷ lệ giao dịch điện tử bao gồm giao dịch qua internet và qua điện thoại đạt 87% về số lệnh giao dịch và 97% về giá trị giao dịch. Thực hiện tiết giảm chi phí, cơ cấu lại nhân sự theo hướng tinh gọn và chuyên nghiệp, tiếp tục cơ cấu lại nhân sự chủ chốt, bổ sung thêm nhân sự Ban Điều hành, thành viên Hội đồng quản trị và Chi nhánh. Việc quản trị rủi ro luôn luôn được chú trọng chỉ đạo, xây dựng cơ chế phân cấp thẩm quyền rõ ràng, chặt chẽ, kịp thời đưa ra các hạn mức, chỉ số phải tuân thủ trong quá trình tác nghiệp để hạn chế rủi ro...nên mặc dù thị trường diễn biến phức tạp, nhiều công ty chứng khoán bị tổn thất lớn từ hoạt động đầu tư với khách hàng nhưng các hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn diễn ra an toàn và hiệu quả. Ngoài ra Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp đột xuất để thông qua các nghị quyết theo đề xuất của Tổng Giám đốc về hoạt động đầu tư, các giải pháp hỗ trợ hoạt động giao dịch môi giới và giao dịch ký quỹ, ... đảm bảo hoạt động kinh doanh thông suốt, tuân thủ quy định của pháp luật.

Về việc ban hành quy trình, quy chế: Năm 2012 Hội đồng quản trị đã ban hành, sửa đổi bổ sung để cập nhật các quy định pháp luật vào các quy trình, quy định nội bộ của Công ty trong các hoạt động kinh doanh như quy trình giao dịch ký quỹ, quy chế lương cho nhân viên phát triển thị trường, quy chế tài chính, các quy trình về nghiệp vụ tư vấn v.v, cũng như các quy định về quản trị công ty. Nhờ đó hoạt động của Công ty diễn ra an toàn, hiệu quả và đúng pháp luật.

Năm 2012 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã thực hiện kiểm tra, thanh tra toàn diện đối với hoạt động của Công ty. Qua đó, Công ty cũng được đánh giá là một trong những công ty chứng khoán tuân thủ quy định của pháp luật trong hoạt động và quản trị rủi ro tốt.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần phải khắc phục đó là: Hệ thống công nghệ thông tin của Công ty chậm đổi mới nên việc phát triển các sản phẩm dịch vụ chưa kịp thời để đáp ứng yêu cầu của khách hàng; Chưa tận dụng tối đa thế mạnh là công ty con của Ngân hàng Công thương; Thị phần hoạt động chưa cao.

3. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2012

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu		Năm 2012		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ ^(*)
I. Doanh thu		164.300	175.698	106,94%
1. Doanh thu môi giới – lưu ký		49.500	41.921	84,69 %
2. Doanh thu từ hoạt động tự doanh (lãi kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu; cổ tức, lợi nhuận được chia, lãi trái phiếu)		77.500	66.428	85,71 %
3. Phí bảo lãnh phát hành		9.000	250	2,78 %
4. Phí tư vấn tài chính doanh nghiệp và đại lý phát hành.		18.300	14.334	78,33 %
5. Doanh thu khác		10.000	52.765	527,65%
II. Chi phí		78.300	79.723	101,82 %
1. Chi phí hoạt động kinh doanh		45.000	46.144	102,54%
2. Chi phí quản lý DN		33.300	33.579	100,84%
III. Lợi nhuận, Thu nhập khác		-	23	-
VI. Doanh thu + Thu nhập khác – Chi phí		86.000	95.952	111,57%
1. Thuế thu nhập DN		21.500	23.212	107,96%
2. Lợi nhuận sau thuế		64.500	72.740	112,78%
VII Một số chỉ tiêu tài chính				
1. ROA		-	6,65%	-
2. ROE		-	8,17%	-
3. Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng		-	464%	-

^(*) tỷ lệ = thực hiện / kế hoạch

4. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh

Kết thúc năm 2012: Tổng tài sản đạt 1.093.410 triệu đồng, giảm 26,36% so với 31/12/2011; lợi nhuận trước thuế của công ty đạt gần 96 tỷ đồng, tăng 15,7% so với năm 2011; lợi nhuận sau thuế đạt 72,7 tỷ đồng, đứng thứ 6 trong số các công ty chứng khoán có lợi nhuận trong năm 2012. ROA đạt 6,65% và ROE đạt 8,17%.

Kết quả kinh doanh của Công ty đạt được như trên là sự ghi nhận nỗ lực của Công ty trong điều kiện thị trường rất rủi ro. Thực tế năm qua Công ty đã điều chỉnh lại cơ cấu hoạt động theo hướng giảm tỷ trọng tự doanh, tăng hoạt động dịch vụ và kinh doanh nguồn vốn. Doanh thu hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành chỉ còn chiếm gần 38% tổng doanh thu hoạt động của Công ty, giảm so với năm 2011 (chiếm 45% doanh thu) và

đặc biệt giảm mạnh so với các năm trước đây (thường chiếm tới 70-85% doanh thu, thậm chí là 92% năm 2009). Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đạt doanh thu 14,3 tỷ đồng và đứng top 6 trên thị trường, trong đó chủ yếu thu được từ các giao dịch của Ngân hàng Công thương. Hoạt động lưu ký đã thực hiện tốt việc quản lý sổ cổ đông cho các tổ chức phát hành, làm các thủ tục đăng ký, lưu ký và thực hiện quyền cho các nhà đầu tư an toàn. Công tác phát triển mạng lưới được củng cố để nâng cao hiệu quả và tiết kiệm tối đa chi phí. Trong năm 2012 Công ty đã sắp xếp lại mạng lưới, đóng cửa 1 phòng giao dịch tại Hà Nội, chuyển địa điểm phòng giao dịch ở TP.HCM về địa bàn khách hàng tiềm năng hơn. Đặc biệt hoạt động môi giới đã có những bước cải thiện rõ rệt về doanh số và thị phần do Công ty đã định hướng lại cách tiếp cận và thu hút khách hàng. Để rõ hơn về năng lực cạnh tranh của Công ty, mời Quý vị cổ đông xem Bảng so sánh quy mô và kết quả hoạt động của 20 Công ty chứng khoán dưới đây:

BẢNG SO SÁNH CÁC CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT NĂM 2012 (Sắp xếp theo lợi nhuận sau thuế giảm dần)													
STT	Công ty chứng khoán		Tổng tài sản	Vốn CSH	LNTT 2012	LNST 2012	LNTI/ VCSH	ROE	Doanh thu				
	Mã	Tên Công ty							Tổng	Môi giới	Tự doanh	Tư vấn	Khác
1	SSI	Sài Gòn	7.665,1	4.988,2	496,6	445,3	6,5%	8,9%	884,4	105,8	346,4	79,8	352,4
2	HCM	TP. HCM	3.198,9	2.162,5	306,8	246,4	9,6%	11,4%	562,4	145,0	29,8	12,8	374,8
3	FPTS	Chứng khoán FPT	1.521,6	1.092,5	168,6	126,5	11,1%	11,6%	237,1	50,8	1,2	31,8	153,3
4	VND	VnDirect	1.635,0	1.103,4	78,6	78,6	4,8%	7,1%	240,9	62,0	14,9	0,5	163,4
5	BVS	Bảo Việt	1.534,9	1.125,6	77,3	77,3	5,0%	6,9%	208,7	48,8	54,7	5,2	100,0
6	CTS	Công Thương	1.093,4	890,5	96,0	72,7	8,8%	8,2%	175,7	37,5	66,4	14,3	57,5
7	AGR	Nông nghiệp	5.924,0	2.261,0	70,9	65,7	1,2%	2,9%	877,0	34,9	458,6	4,7	378,7
8	VCSC	Bán Việt (*)	2.265,5	505,7	63,0	45,2	2,8%	8,9%	426,7	84,9	129,0	20,1	192,7
9	SHS	Sài Gòn - HN	1.491,6	774,1	30,8	30,8	2,1%	4,0%	365,9	21,2	273,3	2,6	68,8
10	KLS	Kim Long	2.619,5	2.519,7	21,9	21,6	0,8%	0,9%	241,6	6,1	26,0	3,0	206,5
11	BSI	Chứng khoán BIDV	1.307,7	677,5	21,2	21,2	1,6%	3,1%	221,1	34,0	69,1	20,5	166,6
12	APS	Châu Á - TBD	385,8	324,6	14,2	14,2	3,7%	4,4%	31,0	9,0	6,1	0,3	15,6
13	HPC	Hải Phòng	332,1	271,5	12,5	12,5	3,8%	4,6%	31,5	11,2	4,0	0,1	16,2
14	MBS	Chứng khoán MB	2.774,6	808,2	14,3	11,9	0,5%	1,5%	394,4	47,8	90,1	9,1	247,4
15	IVS	Đầu tư Việt Nam	208,8	163,8	2,1	3,0	1,0%	1,9%	30,8	6,4	4,0	1,6	18,8
16	PSI	Dầu khí	1.010,2	591,8	0,8	0,8	0,1%	0,1%	125,9	11,5	30,0	15,6	68,8
17	APG	An Phát	100,1	99,3	0,4	0,4	0,4%	0,4%	7,7	1,1	0,3	0,1	6,2
18	ORS	Phương Đông	698,1	197,6	0,4	0,4	0,1%	0,2%	20,3	1,9	4,7	0,7	13,1
19	HBS	Hòa Bình	377,5	368,6	0,2	0,2	0,1%	0,1%	35,3	8,9	7,7	1,5	17,2
20	WSS	Phổ Wall (*)	527,3	510,5	-0,9	-1,4	-0,2%	-0,3%	33,1	2,1	3,6	0,0	27,4

Ghi chú: (*) Các công ty chưa có báo cáo kiểm toán 2012, FPTS chưa niêm yết nên CTS đứng TOP 5 các CTCK niêm yết

Như vậy, so sánh với 20 công ty chứng khoán niêm yết khác trên thị trường thì Công ty chứng khoán Công thương đã đạt được kết quả khá cao. Cụ thể: Về tổng tài sản Công ty đạt 1.093 tỷ đồng đứng thứ 12 nhưng kết quả lợi nhuận đạt 96 tỷ đồng đứng thứ 6, ROA đạt 6,6% đứng thứ 3 và ROE đạt 8,2% đứng thứ 5.

5. Đánh giá các hoạt động kinh doanh chính

5.1. Hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành

Nhìn vào bảng số liệu trên cho thấy doanh thu từ hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành năm 2012 đạt 66,7 tỷ, giảm 20,6% so với năm trước, chiếm tỷ lệ 38% trong tổng doanh thu. Do dự báo thị trường sẽ diễn biến phức tạp nên Công ty chỉ tham gia đầu tư cổ phiếu niêm yết với khối lượng thấp với giá trị đầu tư không vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của công ty dẫn đến doanh thu từ hoạt động tự doanh đạt không cao. Tuy vậy,

Công ty vẫn đứng trong top 6 các công ty chứng khoán niêm yết về doanh thu tự doanh. Danh mục đầu tư của Công ty được phân bổ cân trọng và tập trung vào các hoạt động kinh doanh nguồn vốn và một số trái phiếu cùng với ngân hàng mẹ.

5.2. Hoạt động môi giới chứng khoán

Năm 2012, Công ty đã định hướng lại cách tiếp cận và thu hút nhà đầu tư, vì vậy hoạt động môi giới đã có sự thay đổi tích cực. Doanh thu phí môi giới – lưu ký đạt gần 42 tỷ, tăng 68% so với năm 2011. Trong năm 2012 Công ty chiếm thị phần môi giới lớn trên thị trường khi thường xuyên lọt vào top 6 về thị phần môi giới trên sàn HNX và đạt mức thị phần chung là 2,7%. Số lượng tài khoản tăng thêm trong năm 2012 là 5.210 tài khoản và đạt số lượng tài khoản là 51.518 tài khoản tại ngày 31/12/2012. Công ty hiện có mạng lưới giao dịch chứng khoán lớn nhất trên thị trường với 88 Điểm hỗ trợ khách hàng giao dịch chứng khoán tại các Chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam trong cả nước. Mặt khác, hoạt động môi giới chứng khoán được định hướng theo mục tiêu quản trị rủi ro, không mở rộng các chính sách ưu đãi trong sử dụng đòn bẩy cho nhà đầu tư, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nên hoạt động môi giới chứng khoán của Công ty luôn diễn ra an toàn, không bị nợ quá hạn hoặc mất vốn như một số công ty chứng khoán khác trong hoạt động cho vay ký quỹ hoặc hoạt động hợp tác đầu tư. Trong năm 2012, hoạt động môi giới của Công ty lần đầu tiên lọt vào Top 3 trong Quý I sàn HNX; Top 6 trong Quý III sàn HSX; Top 2 trong Quý IV sàn HNX.

5.3. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp

Mặc dù trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2012 có nhiều biến động phức tạp và không thuận lợi, hoạt động Tư vấn Tài chính vẫn tạo ra sự khác biệt và đạt được kết quả kinh doanh hết sức khả quan là do Công ty đã định hướng hoạt động này chủ yếu phục vụ cho Ngân hàng Công thương. Doanh thu hoạt động tư vấn năm 2012 đạt 14,3 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động thu xếp vốn chiếm tỷ trọng hơn 90% tổng doanh thu tư vấn. Năm 2012 Công ty đã ký mới 44 hợp đồng, tăng 64% so với số lượng hợp đồng ký mới năm 2011. Trong bối cảnh tốc độ cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước diễn ra rất chậm chạp nhưng Công ty đã được Các Tổng Công ty Nhà nước lớn tin tưởng lựa chọn là công ty cung cấp dịch vụ tư vấn như: Tổng Công ty Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Thép, Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam, Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi, v.v. Đặc biệt Công ty đã tư vấn phát hành thành công trái phiếu với khối lượng 3.721 tỷ đồng cho Tập đoàn Than Khoáng sản, Bitexco, Công ty CP Phát triển đô thị Nam Hà Nội, v.v

5.4. Hoạt động dịch vụ chứng khoán

Các hoạt động dịch vụ chứng khoán như cho vay ký quỹ, lưu ký chứng khoán, quản lý sổ cổ đông trong năm 2012 được tiếp tục triển khai an toàn và hiệu quả. Hoạt động lưu

ký đã mang lại doanh thu trên 4 tỷ đồng, chất lượng cung cấp dịch vụ được bảo đảm, quản lý tốt và không để xảy ra bất kỳ một nhầm lẫn, tổn thất nào. Sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ của Công ty được thiết kế an toàn, quản lý, giám sát tốt nên không xảy ra tổn thất như nhiều thành viên khác trên thị trường.

6. Đánh giá các hoạt động hỗ trợ và quản trị rủi ro

6.1. Hoạt động nghiên cứu phân tích

Nghiên cứu phân tích là hoạt động hỗ trợ thiết thực cho nghiệp vụ tự doanh chứng khoán cũng như môi giới chứng khoán của Công ty thông qua việc cung cấp các báo cáo phân tích, các nhận định thị trường. Trong năm 2012 công ty đã từng bước củng cố bộ máy nhân sự, tăng cường chất lượng hoạt động tìm hiểu, nghiên cứu doanh nghiệp để nắm bắt thông tin nhằm đưa ra các khuyến cáo phù hợp cho nhà đầu tư và hoạt động tự doanh của Công ty. Với những bản tin, khuyến cáo trên cơ sở xem xét thị trường một cách cẩn trọng, đa chiều và kịp thời nên đã hạn chế rất nhiều rủi ro mất vốn cho nhà đầu tư và cho hoạt động tự doanh của Công ty.

6.2. Công tác quản lý kế toán, tài chính

Hoạt động tài chính kế toán của công ty đã thực hiện tốt chức năng tổ chức công tác hạch toán kế toán các nghiệp vụ phát sinh tại Công ty. Phục vụ kịp thời các yêu cầu về vốn của các bộ phận trong Công ty theo đúng chế độ quy định. Đồng thời cũng đã làm tốt công tác tham mưu cho Tổng giám đốc trong hoạt động tài chính góp phần điều tiết và sử dụng đồng vốn của Công ty một cách an toàn và hiệu quả. Thực hiện kiểm soát tốt các khoản thu chi theo đúng chế độ quy định, đôn đốc các bộ phận chấp hành các quy định về kế toán tài chính. Quản lý tốt tiền vốn và tài sản Công ty. Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán doanh nghiệp đã phản ánh đầy đủ, chính xác tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt, năm 2012 Công ty đã hoàn thành kết nối tài khoản của nhà đầu tư với ngân hàng.

6.3. Hoạt động Công nghệ thông tin

Mảng công nghệ thông tin có vai trò rất quan trọng đối với hoạt động của công ty đặc biệt là trong giao dịch chứng khoán, thanh toán bù trừ. Trong năm 2012 bộ phận Công nghệ thông tin của Công ty đã quản lý và vận hành an toàn hệ thống, đảm bảo kết nối ổn định, liên tục với 2 Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký, phục vụ tốt hoạt động giao dịch của Công ty cũng như các nhà đầu tư. Cũng trong năm 2012 Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đưa một số tiện ích vào phục vụ nhà đầu tư như các dịch vụ chuyển tiền, bán lô lẻ, thực hiện quyền trực tuyến được nhà đầu tư hoan nghênh. Nhờ những tiện ích gia tăng phục vụ nhà đầu tư qua internet nên tỷ lệ nhà đầu tư sử dụng dịch vụ online tại Công ty tăng lên mạnh mẽ và đạt tỷ lệ trên 87% số lệnh

giao dịch và 97 % về giá trị giao dịch, nhờ đó có thể tiết kiệm được nhân công phục vụ và các chi phí khác, tăng năng suất lao động cho bộ phận môi giới chứng khoán. Tuy nhiên hệ thống công nghệ của Công ty vẫn cần phải được tiếp tục đầu tư bổ sung đồng bộ như hệ thống Contact Center, CRM để đảm bảo phát triển được nhiều sản phẩm mới, phục vụ nhu cầu gia tăng của nhà đầu tư.

6.4. Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Công ty đã ban hành tương đối đầy đủ các quy trình nghiệp vụ kinh doanh cũng như các quy định về quản trị nội bộ, thường xuyên cập nhật kịp thời các quy định mới của luật pháp cũng như của Ngân hàng TMCP Công thương nên các nghiệp vụ của Công ty đều được quản trị một cách chặt chẽ, an toàn. Công tác Kiểm tra kiểm soát nội bộ tại Công ty luôn giữ một vai trò hết sức quan trọng trong việc quản trị rủi ro thông qua việc kiểm soát tuân thủ trong tất cả các hoạt động của Công ty, đặc biệt là các hoạt động nghiệp vụ và các hoạt động tài chính, mua sắm tài sản của Công ty. Bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ của Công ty đã thực hiện kiểm soát hoạt động các phòng nghiệp vụ như môi giới, tự doanh, tư vấn tài chính doanh nghiệp, dịch vụ chứng khoán, kế toán tài chính, Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, phòng giao dịch và một số điểm hỗ trợ khách hàng giao dịch chứng khoán. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện các vi phạm của một số bộ phận để Ban Điều hành chấn chỉnh kịp thời. Thông qua hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ những vấn đề có thể gây rủi ro được phát hiện góp phần vào việc điều chỉnh kịp thời các quy định, đảm bảo an toàn cho hoạt động nghiệp vụ. Hiện nay Công ty đang tiến hành thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định của Pháp luật.

6.5. Quản lý công tác tổ chức, lao động tiền lương

Xác định nhân sự là yếu tố quyết định thành công đối với Công ty nên năm 2012 Công ty đã cơ cấu lại nhân sự bổ sung thêm nhân sự Ban Điều hành, đổi mới thành viên Hội đồng quản trị, Chi nhánh của Công ty. Trong năm 2012, mặc dù thị trường có nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn giữ được lực lượng lao động, bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động trong bối cảnh sa sút của thị trường. Công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ được làm thường xuyên nên đã đảm bảo nguồn cán bộ lãnh đạo kế cận đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ theo quy định, đảm đương được yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh trong tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Cơ cấu lại tiền lương theo hướng tạo cơ chế tiền lương động lực để người lao động có kết quả tốt, có đóng góp nhiều cho Công ty phải được hưởng thu nhập cao hơn. Cắt giảm bớt các bộ phận không tạo ra thu nhập cho Công ty, dành nhân sự cho bộ phận tạo ra doanh thu. Trong năm, Công ty đã ban hành quy chế xếp bậc lương cho nhân viên môi giới chứng khoán, bổ sung điều chỉnh quy chế lương nhân viên phát triển thị trường tạo động lực cạnh tranh cho nhóm nhân viên này và đang nghiên cứu để ban hành tiếp quy chế lương cho các nhóm nhân viên

kinh doanh khác nhằm từng bước tạo cơ chế động lực cho người lao động và thu hút nhân sự chất lượng cao trên thị trường về làm việc tại Công ty.

6.6. Công tác hành chính quản trị

Trong năm 2012, công tác hành chính quản trị cơ bản đáp ứng được nhu cầu hoạt động của Công ty. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động chuyên môn được đáp ứng đầy đủ, không để xảy ra các sự cố về an ninh, phòng chống cháy nổ. Hoạt động của các tổ phục vụ, lễ tân, lái xe diễn ra an toàn.

II. Mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2013

1. Nhận định chung năm 2013

Năm 2013 dự báo nền kinh tế thế giới sẽ tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, vấn đề nợ công châu Âu vẫn tiếp tục là bóng đen bao phủ lên nền kinh tế thế giới, các tổ chức quốc tế như WB, IMF đều hạ thấp dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới so với các dự báo trước đây. Trong nước, Chính phủ sẽ tiếp tục mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô với chính sách tiền tệ chặt chẽ, do đó dòng tiền sẽ được kiểm soát với mức tăng trưởng tín dụng khoảng 12%. Khả năng lạm phát năm 2013 sẽ được giữ ổn định ở mức khoảng 7%. Mặt bằng lãi suất có thể sẽ tiếp tục giảm theo mức giảm của lạm phát để hỗ trợ cho các doanh nghiệp làm cho hoạt động kinh doanh nguồn vốn sẽ khó khăn hơn năm 2012. Vấn đề nợ xấu sẽ tiếp tục là một nút thắt cho nền kinh tế gây tắc nghẽn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và Ngân hàng. Quá trình tái cấu trúc nền kinh tế với 3 mảng chính là tái cấu trúc đầu tư công, tái cấu trúc thị trường tài chính ngân hàng và tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước sẽ tạo ra các thách thức lớn cho nhiều doanh nghiệp trong việc tồn tại và phát triển. Thị trường chứng khoán sẽ vẫn tiếp tục khó khăn khi lòng tin của nhà đầu tư bị suy giảm nghiêm trọng, dòng tiền vào thị trường bị hạn chế. Dòng vốn đầu tư nước ngoài có thể bị rút mạnh ra khỏi thị trường do năm 2013 hàng loạt quỹ đầu tư nước ngoài thanh lý do hết thời hạn hoạt động trong khi dòng vốn mới rất hạn chế. Đây sẽ là áp lực rất lớn cho thị trường nếu không hút được dòng tiền mới bổ sung, thay thế. Hoạt động phát hành cũng được dự báo là tiếp tục khó khăn, đặc biệt trái phiếu doanh nghiệp do các lĩnh vực có tiềm năng phát hành trái phiếu doanh nghiệp như bất động sản tiếp tục gặp khó khăn do tồn kho cao.

2. Mục tiêu năm 2013 của Công ty

Với những nhận định trên đây, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn tiếp tục có những diễn biến hết sức khó lường và độ rủi ro trong hoạt động đầu tư sẽ rất cao. Định hướng cơ bản trong hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2013 là tiếp tục chuyển mạnh sang hoạt động cung cấp dịch vụ để thu phí, hoạt động đầu tư chứng khoán sẽ được tiến hành một cách cẩn trọng với mục tiêu là đảm bảo an toàn đồng vốn nhưng sẽ bám sát thị trường để tìm kiếm các cơ hội đầu tư nhằm tạo đột phá và doanh thu cho hoạt động tự

doanh. Mục tiêu của năm 2013 của công ty là tăng trưởng tối thiểu 20% các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận so với năm 2012.

Một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty năm 2013 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013		
	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Tỷ lệ (*)
I. Doanh thu	175.698	214.000	121,80%
1. Doanh thu môi giới – lưu ký	41.921	77.000	183,68%
2. Doanh thu từ hoạt động tự doanh (lãi kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu; cổ tức, lợi nhuận được chia, lãi trái phiếu)	66.428	100.000	150,54%
3. Phí bảo lãnh phát hành	250	2.000	800,00%
4. Phí tư vấn tài chính doanh nghiệp và đại lý phát hành.	14.334	20.000	139,53%
5. Doanh thu khác	52.765	15.000	28,43%
II. Chi phí	79.723	99.000	124,18%
1. Chi phí hoạt động kinh doanh	46.144	38.515	83,47%
2. Chi phí quản lý DN	33.579	60.485	180,13%
VI. Doanh thu + Thu nhập khác – Chi phí	95.952	115.000	120 %
1. Thuế thu nhập DN	23.212	28.000	120,63%
2. Lợi nhuận sau thuế	72.740	87.000	119,60 %

(*) tỷ lệ = kế hoạch 2013/ thực hiện 2012

3. Nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với hoạt động Môi giới –Lưu ký

Hướng tới mục tiêu tiếp tục chiếm lĩnh top đầu thị phần môi giới trên thị trường. Tiếp tục mở rộng mạng lưới khách hàng trên khắp cả nước, đưa dịch vụ chứng khoán đến với tất cả các tỉnh, thành phố trên khắp cả nước nhờ tận dụng mạng lưới các chi nhánh Ngân hàng Công thương. Đẩy mạnh chiến lược hướng tới các khách hàng tổ chức trong nước với nhiều cơ chế ưu đãi linh hoạt, hấp dẫn là cơ sở để tăng trưởng doanh thu, thị phần môi giới trong giai đoạn sắp tới. Triển khai kết nối tài khoản giao dịch chứng khoán với tài khoản CA của nhà đầu tư mở tại Ngân hàng TMCP Công thương sau khi hoàn thiện về công nghệ để tháo gỡ khó khăn của các nhà đầu tư đang giao dịch tại các Điểm hỗ trợ. Áp dụng cơ chế lương theo doanh thu cho nhân viên Môi giới và cơ chế lương

cho nhân viên phát triển thị trường nhằm tạo đột phá trong chính sách để lôi kéo các nhà đầu tư lớn về giao dịch tại Công ty. Chuyển đổi mô hình các Điểm hỗ trợ giao dịch chứng khoán sau khi kết nối tài khoản ngân hàng để phát huy lợi thế khác biệt của Công ty là có mạng lưới rộng nhất trên thị trường hiện nay. Dành nguồn lực thích đáng cho vay giao dịch ký quỹ để đẩy mạnh dịch vụ môi giới chứng khoán.

3.2. Đối với hoạt động Tư vấn tài chính doanh nghiệp:

Tập trung vào bốn mũi nhọn: Phát triển các nghiệp vụ truyền thống; Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thu xếp vốn, tham gia phát hành trái phiếu; Cung cấp dịch vụ sắp xếp, đổi mới / tái cấu trúc và thoái vốn cho các Tổng Công ty, Tập đoàn Nhà nước; Phát triển các nghiệp vụ có giá trị gia tăng cao như M&A. Để thực hiện các chiến lược trên, Công ty đã có định hướng như sau: Tiếp xúc và phát triển quan hệ với các Tổng Công ty/Tập đoàn Kinh tế thông qua mạng lưới khách hàng của Ngân hàng Công thương; Tuyển dụng các chuyên viên cao cấp với thu nhập cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của phòng và kế hoạch thâm nhập thị trường mới; Tham gia quá trình tái cấu trúc các doanh nghiệp, xử lý nợ xấu tại các doanh nghiệp mà Ngân hàng mẹ đã cung cấp tín dụng trong việc chuyển vốn vay thành vốn góp cổ phần tại các doanh nghiệp này. Đây sẽ là định hướng quan trọng của hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp trong năm 2013 và các năm tiếp theo.

3.3. Đối với hoạt động tự doanh

Tiếp tục tái cấu trúc lại tài sản đầu tư của Công ty, tăng quy mô tổng tài sản bằng các giải pháp thích hợp, phân đầu tăng tổng tài sản lên khoảng 1.200 tỷ đồng để tăng quy mô hoạt động của Công ty tương xứng với lợi thế của một công ty thành viên của một định chế tài chính lớn. Do thị trường biến động khó lường, tiềm ẩn rất nhiều rủi ro nên việc phân bổ tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ được tính toán cẩn trọng. Định hướng hoạt động tự doanh và kinh doanh vốn của Công ty trong năm 2013 đầu tư vào các tài sản có tỷ suất sinh lời vừa phải và an toàn trong đó tập trung một tỷ lệ hợp lý vào các loại trái phiếu doanh nghiệp mà Công ty đã tư vấn phát hành và Ngân hàng Mẹ đang sở hữu và quản lý tài sản đảm bảo. Tuy nhiên Công ty sẽ thường xuyên bám sát các diễn biến của thị trường trong năm để kịp thời nắm bắt các cơ hội đầu tư với kỳ vọng gia tăng lợi nhuận từ các khoản đầu tư cổ phiếu trên thị trường niêm yết. Tiếp tục nghiên cứu lựa chọn để đầu tư vào một số cổ phiếu của các doanh nghiệp có lợi nhuận tốt và ổn định nhằm tạo tiềm năng cho những năm sau khi thị trường phục hồi.

3.4. Hoạt động Dịch vụ chứng khoán

Bám sát diễn biến của thị trường chứng khoán để kịp thời điều chỉnh sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ, đảm bảo quản trị an toàn đồng thời cạnh tranh được với các sản phẩm của các Công ty chứng khoán khác trên thị trường. Hoàn thiện các giải pháp về

công nghệ thông tin để quản lý thuận tiện và chặt chẽ hơn các dịch vụ như lưu ký, đăng ký chứng khoán. Phát triển thêm các tiện ích để nhà đầu tư có thể thực hiện quyền trực tuyến nhằm giảm thiểu lao động ở khâu dịch vụ. Tăng cường tiếp thị các dịch vụ chứng khoán như cho vay giao dịch ký quỹ, lưu ký, đăng ký chứng khoán và quản lý sổ cổ đông nhằm thu phí.

3.5. Các hoạt động hỗ trợ

Các hoạt động Nghiên cứu phân tích sẽ tiếp tục được củng cố và nâng cao chất lượng nhằm phục vụ tốt nhu cầu nhà đầu tư và phục vụ cho hoạt động tự doanh, đồng thời là công cụ để PR lôi kéo khách hàng. Mạng công nghệ thông tin sẽ được tiếp tục củng cố nhằm gia tăng tiện ích cho nhà đầu tư và phục vụ cho yêu cầu quản trị của Công ty. Sớm phối hợp với Ngân hàng mẹ để kết nối tài khoản CA của nhà đầu tư giao dịch tại Công ty.

Tiếp tục làm tốt công tác quản trị rủi ro, kiểm tra kiểm soát nội bộ để kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật cũng như quy trình, quy chế đảm bảo an toàn tài sản của Công ty cũng như của nhà đầu tư.

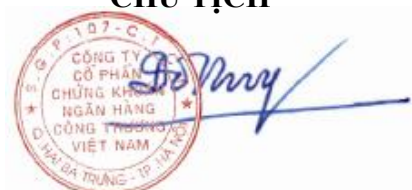
Vận hành tốt hệ thống kế toán tài chính của Công ty để quản lý minh bạch tài sản, tiền vốn của Công ty cũng như của nhà đầu tư đặc biệt là tại các Điểm hỗ trợ khách hàng giao dịch chứng khoán sau khi chuyển đổi mô hình.

Công tác tổ chức cán bộ lao động tiền lương cần phải tiếp tục hoàn thiện, tái cấu trúc lực lượng lao động để đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động kinh doanh và quản lý của Công ty. Thực hiện định biên lại lao động tại các phòng ban, chi nhánh để tăng năng suất lao động, giảm chi phí. Nghiên cứu xây dựng trình HDQT thông qua các cơ chế lương động lực để sớm đưa vào thực hiện cho tất cả các nghiệp vụ kinh doanh như Tự doanh, Tư vấn tài chính doanh nghiệp. Quản lý chặt chẽ các hoạt động mua sắm và sử dụng công cụ lao động, văn phòng phẩm, điện nước, xe ô tô, v.v nhằm tiết kiệm chi phí trong bối cảnh khó khăn của thị trường. *f*

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC KIỂM TOÁN 2012

NĂM
2013

Kính thưa Quý cổ đông,

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN); và,
- Công ty AASCN đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2012 của VietinBankSc theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và HĐQT VietinBankSc đã công bố theo đúng quy định;
- Với chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

		Đơn vị: đồng
Chỉ tiêu	Số tiền	
1. Tổng tài sản	1.093.410.499.983	
2. Nợ phải trả	202.908.326.332	
3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	890.502.173.651	
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	789.934.000.000	
- Thặng dư vốn cổ phần	1.920.020.630	
- Vốn khác của chủ sở hữu	7.279.692.642	
- Quỹ dự phòng tài chính	7.279.692.642	
- Cổ phiếu quỹ (*)	(8.989.300.000)	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	93.078.067.737	
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	175.725.578.574	
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	79.773.402.059	
6. Lợi nhuận trước thuế	95.952.176.515	
7. Lợi nhuận sau thuế	72.740.116.297	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2012

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Chứng khoán Công thương và căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25 tháng 3 năm 2012, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm tài chính 2012 như sau:

		Đơn vị: đồng
Nội dung		Số tiền
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	72.740.116.297
2.	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	3.637.005.815
3.	Trích Quỹ dự phòng Tài chính	3.637.005.815
4.	Chia cổ tức 6%	46.622.040.000
5.	Trích Quỹ khen thưởng, thưởng BDH, quỹ phúc lợi	7.810.500.000
6.	Trích thù lao, thưởng HĐQT, BKS	1.454.802.327
7.	Lợi nhuận chưa chia	29.916.713.780

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

NĂM
2013

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;
- Căn cứ thực tế tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Bản Điều lệ của Công ty được sửa đổi, bổ sung tuân thủ theo kết cấu và nội dung các điều khoản quy định bắt buộc của Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty chứng khoán ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán, đồng thời có tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các quy định không mâu thuẫn với Điều lệ mẫu được giữ nguyên hoặc được chỉnh sửa lại câu chữ cho phù hợp với Điều lệ mẫu (*nội dung toàn văn dự thảo Điều lệ sửa đổi đã được đăng tải trên website của Công ty: www.vietinbanksc.com.vn*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuý

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2012

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Quy chế hoạt động và Điều lệ Công ty, trong năm 2012 Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Duy trì bộ máy tổ chức làm việc hiệu quả với 03 thành viên.
- Tổ chức họp 02 kỳ vào đầu năm và cuối năm để kiểm điểm, đánh giá triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao. Hàng tháng tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát để thông báo tình hình hoạt động kinh doanh Công ty và lên kế hoạch chi tiết công việc trong tháng.
- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng tháng, hàng quý; phân công trách nhiệm đến từng thành viên Ban Kiểm soát theo các chức năng đã được quy định.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ cũng như đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính.
- Giám sát việc chấp hành các văn bản chính sách của nhà nước; qui trình, qui chế và các qui định nội bộ của Công ty. Giám sát việc ban hành, sửa đổi, bổ sung qui trình qui chế của Công ty.
- Phân tích, đánh giá hoạt động kinh doanh; trên cơ sở đó, đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sai phạm, hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.
- Chỉ đạo bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ tại Công ty.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thực hiện công tác giám sát

1.1. Giám sát công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng Quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo kịp thời và theo sát mục tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh về cơ bản đều dựa vào Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức họp thường kỳ hàng tháng để xây dựng kế hoạch hoạt động công tác tháng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và thường xuyên đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết quả kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã ban hành các qui chế, qui định, qui trình và các quyết định về công tác quản trị nội bộ đúng qui định Điều lệ Công ty; sửa đổi và bổ sung kịp thời một số qui định quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.
- Với nhận định trong năm 2012 nền kinh tế còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có những bước đi phù hợp như: Hạn chế đầu tư cổ phiếu niêm yết; tập trung đẩy mạnh kinh doanh nguồn vốn với lãi suất cao và an toàn; phát triển các dịch vụ như môi giới, tư vấn tăng thu phí dịch vụ, thực hiện tái cơ cấu nhân sự, tiết giảm tối đa chi phí hoạt động. Vì vậy, năm 2012, Công ty không những tránh tổn thất do sự suy giảm của thị trường mà còn thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao và luôn duy trì được các tỷ lệ bảo đảm an toàn tài chính.

1.2. Giám sát việc ban hành, sửa đổi hệ thống cơ chế, quy chế, quy định, quy trình

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn xác định việc hoàn thiện, bổ sung qui trình nghiệp vụ và cập nhật các cơ chế chính sách mới là việc làm mang tính thường xuyên, liên tục để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các qui định của pháp luật. Trong năm 2012, Công ty đã bổ sung hoàn thiện: Sửa đổi Qui chế quản lý tài chính; ban hành Qui định về phân quyền các phần mềm; Qui trình nghiệp vụ tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng; Qui trình nghiệp vụ tư vấn xây dựng phương án cổ phần hóa; Qui chế chi trả tiền lương cho nhân viên phát triển thị trường; Qui định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Qui trình giao dịch với khách hàng trên hệ thống SBA; qui định cung cấp và thực hiện giao dịch điện tử; Qui chế xác định bậc lương kinh doanh cho nhân viên môi giới

1.3. Giám sát hoạt động kinh doanh

- Đối với hoạt động Tự doanh: Đây là hoạt động sử dụng phần lớn nguồn vốn của Công ty, ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh cũng như an toàn vốn. Ban Kiểm soát đã thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình, quy định quản lý rủi ro trong hoạt động tự doanh. Chỉ đạo bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát hàng ngày cũng như định kỳ về tình hình mua bán cổ phiếu niêm yết; tình hình mua

bán cổ phiếu lô lẻ, việc thực hiện các hợp đồng đầu tư của Công ty. Kiểm tra việc sử dụng các nguồn lực một cách có hiệu quả.

- Đối với hoạt động Môi giới: Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát thông qua hệ thống phần mềm giao dịch và các phần mềm quản lý tại Công ty. Kiểm tra hồ sơ khách hàng đóng mở tài khoản và đăng ký sử dụng các dịch vụ tiện ích của Công ty; Kiểm tra rà soát chữ ký; kiểm tra các khai báo trên hệ thống SBA, EDOG, INOTRADE ... kiểm tra hồ sơ giao dịch, việc áp dụng các gói phí cho khách hàng.

Bên cạnh việc giám sát tuân thủ pháp luật, quy chế, quy trình đối với hoạt động Môi giới, Ban kiểm soát cũng đóng góp ý kiến về qui định người hành nghề môi giới, tham gia góp ý kiến về qui chế lương cho nhân viên môi giới và nhân viên phát triển thị trường để tạo động lực cho nhân viên môi giới và tăng cường thu hút khách hàng.

- Đối với hoạt động giao dịch ký quỹ (margin): Công ty cho vay theo đúng qui định của Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 1/6/2011 và hướng dẫn tại quyết định số 637/QĐ-UBCK ngày 30/8/2011 về giao dịch ký quỹ. Về cơ bản hoạt động cho vay của Công ty tuân thủ các qui định của Bộ Tài chính, UBCKNN. Qua kiểm tra cho thấy quá trình cho vay luôn được kiểm soát chặt chẽ, các tỷ lệ bảo đảm an toàn ở mức cao và chưa xảy ra tình trạng nợ khó đòi.
- Đối với hoạt động Tư vấn tài chính doanh nghiệp: Ban kiểm soát đã rà soát toàn bộ các hợp đồng tư vấn có giá trị lớn, kiểm tra việc tuân thủ đúng quy định của pháp luật, UBCK và các cơ chế, quy chế nội bộ Công ty. Thông qua việc rà soát hồ sơ tư vấn, Ban Kiểm soát đề xuất: (i) tiếp tục nâng cao chất lượng nghiệp vụ tư vấn, phát huy thế mạnh mạng lưới Chi nhánh NHCT, khách hàng của NHCT VN trên toàn quốc để tìm kiếm các hợp đồng tư vấn có giá trị. (ii) tìm kiếm các đối tác lớn là các Tổng Công ty để chào cung cấp dịch vụ với Tổng công ty và các đơn vị thành viên, (iii) thực hiện bán chéo sản phẩm với NHCTVN, (iv) thông qua hoạt động tư vấn để nâng cao hình ảnh cũng như thương hiệu của VietinBankSc.
- Đối với hoạt động nghiệp vụ hỗ trợ khác: Kế toán tài chính, Công nghệ thông tin, Tổ chức hành chính: Ban kiểm soát chỉ đạo bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ định kỳ/đột xuất kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật, UBCK và cơ chế, quy chế nội bộ. Thông qua quá trình kiểm tra, giám sát đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận trên, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Soát xét cáo tài chính:

2.1. Bảng cân đối kế toán

Báo cáo tài chính năm 2012 đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt kiểm toán. Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động và tài chính báo cáo năm 2012 của công ty:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2012 của VietinBankSc theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán doanh nghiệp đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2012 của VietinBankSc đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, các luồng lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Số liệu tóm tắt bảng cân đối như sau:

Đơn vị: đồng

A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	835.855.401.665	A. NỢ PHẢI TRẢ	202.908.326.332
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	264.333.643.259	I. Nợ ngắn hạn	199.657.068.369
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	450.277.768.801	II. Nợ dài hạn	3.251.257.963
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	120.456.523.810	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	890.502.173.651
IV. Hàng tồn kho	41.249.318	I. Vốn chủ sở hữu	890.502.173.651
V. Tài sản ngắn hạn khác	746.216.477	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	789.934.000.000
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	257.555.098.318	2. Thặng dư vốn cổ phần	1.920.020.630
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	3. Vốn khác của chủ sở hữu	
II. Tài sản cố định	8.805.034.156	4. Cổ phiếu quỹ (*)	(8.989.300.000)
III. Bất động sản đầu tư	-	5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	229.218.709.015	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-
V. Tài sản dài hạn khác	19.531.355.147	7. Quỹ đầu tư phát triển	-
		8. Quỹ dự phòng tài chính	7.279.692.642
		9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-
		10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	93.078.067.737
		II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.093.410.499.983	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.093.410.499.983

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2012 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 của VietinBankSc như sau:

- Tổng tài sản đạt 1.093 tỷ đồng, giảm 26,36% so với 31/12/2011. Nguyên nhân chủ yếu sau:
 - ✓ Giảm các khoản nợ vay ngắn hạn từ 609 tỷ xuống còn 199 tỷ (tương ứng tỷ lệ giảm 67,23%);
 - ✓ Giảm các khoản tiền và tương đương tiền từ 1.103 tỷ xuống 264 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 76,06%);
- Trong năm để phù hợp với tình hình thị trường, cơ cấu danh mục đầu tư một số khoản mục của Công ty cũng tăng đáng kể:
 - ✓ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng từ 109 tỷ lên 450 tỷ (tăng 312,89%)
 - ✓ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng từ 22 tỷ lên 120 tỷ (tỷ lệ tăng 445,45%)

2.2. Số liệu về hoạt động kinh doanh

- Năm 2012 doanh thu về hoạt động kinh doanh đạt 175.70 tỷ đồng giảm 12,29 tỷ so với năm 2011 (tỷ lệ giảm 7,0%) và đạt 106,94% kế hoạch kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông năm 2012 giao. Trong đó:
 - ✓ Doanh thu hoạt động tư vấn đạt 14,33 tỷ giảm 3,19 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 18,21%) so với năm 2011.
 - ✓ Doanh thu hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán đạt 0,25 tỷ giảm 5,41 tỷ (tỷ lệ giảm 95,58%) so với năm 2011.
 - ✓ Doanh thu khác đạt 52,76 tỷ đồng giảm 8,62 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 14,06%) so với năm 2011.
- Tuy nhiên trong năm 2012 do chú trọng tập trung vào những mảng nghiệp vụ then chốt và tiết kiệm được Chi phí, Công ty cũng đã đạt được những kết quả khả quan:
 - ✓ Tiết giảm chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 46,14 tỷ đồng, giảm 23 tỷ so với năm 2011 (tỷ lệ giảm 33,32%);
 - ✓ Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán đạt 37,50 tỷ đồng tăng 15,20 tỷ (tỷ lệ tăng 68,22%);
 - ✓ Doanh thu lưu ký chứng khoán đạt 4,41 tỷ đồng tăng 1,29 tỷ đồng so với năm 2011 (tỷ lệ tăng 41,58%).
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 95,95 tỷ đồng, tăng so với năm 2011 là 13,99 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 17,07%) và đạt 111,6% so với kế hoạch điều chỉnh kinh doanh năm 2012.
- Lãi cơ bản trên một cổ phiếu là 921 đồng, tăng 13,28% so với năm 2011 (năm 2011 lãi cơ bản trên một cổ phiếu là 813 đồng).

3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ

Hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ là một bộ phận không tách rời của hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo Công ty chứng khoán an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát cùng với Phòng KTKSNB đã kiểm tra toàn diện hoạt động Chi nhánh và các Phòng ban nghiệp vụ tại Trụ chính Công ty. Qua đó, đã phản ánh kịp thời các sai sót trong quá trình tác nghiệp. Nhờ vậy, công tác quản trị rủi ro ngày càng được các Phòng ban, Chi nhánh chú trọng, các bước thực hiện bài bản, nề nếp hơn giúp nâng cao hiệu quả tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong quá trình ra quyết định chỉ đạo, điều hành đảm bảo bám sát thực tế, an toàn cho hệ thống.

4. Công tác giải quyết đơn thư

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát giải quyết 01 trường hợp đơn thư khiếu nại của nhà đầu tư và đã có giải thích thỏa đáng, đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư.

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG:

Ban Kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp định kỳ cũng như đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty.

Hàng tháng, Ban Kiểm soát giám sát việc triển khai Nghị quyết Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, các khoản đầu tư, các công việc đã thực hiện/ chưa thực hiện, những khó khăn vướng mắc của Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị. Từ đó có báo cáo đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành để tiếp tục điều chỉnh, đôn đốc chấn chỉnh các phòng ban, chi nhánh thực việc tuân thủ quy chế, cơ chế. Thông qua việc giám sát thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã góp phần đôn đốc thực hiện, nắm bắt và phản ánh kịp thời các vướng mắc trong quá trình các đơn vị triển khai Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Công ty tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên theo quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 79 Luật Doanh nghiệp và có báo cáo gửi cổ đông phù hợp với quy định và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra. Đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ kiểm tra qua việc tham gia các khóa tập huấn kỹ năng kiểm tra của NHCT VN tổ chức; tham gia các lớp học tập nâng cao hiểu biết chuyên môn của cán bộ kiểm tra về thị trường chứng khoán.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo qui định tại thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính bao gồm:
 - + Xây dựng và hoàn thiện các qui trình quản trị rủi ro;
 - + Xây dựng bộ phận quản trị rủi ro của Công ty;
 - + Xây dựng bộ phận Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
 - + Thiết lập mối quan hệ giữa các bộ phận quản trị rủi ro gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bộ phận kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị, Bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ; bộ phận quản lý rủi ro tại các phòng ban.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; việc chấp hành các qui định của nhà nước, qui trình qui chế của Công ty. Kiểm tra, giám sát việc ban hành các qui trình, qui chế.
- Kiểm tra thường xuyên các nghiệp vụ của Công ty như nghiệp vụ tự doanh, môi giới. Kiểm tra thường xuyên cũng như định kỳ các hoạt động nghiệp vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Công nghệ thông tin, tổ chức hành chính, kế toán tài chính.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính tháng/ quý/ năm; kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2013. Kiểm tra hoạt động kinh doanh vốn và việc sử dụng các nguồn lực của Công ty.
- Tổ chức kiểm tra chọn mẫu các Điểm hỗ trợ nhà đầu tư giao dịch chứng khoán, kiểm tra các điểm hỗ trợ có doanh số giao dịch lớn, các điểm hỗ trợ đã kết nối ngân hàng, qua đó có những cảnh báo cần thiết để ngăn chặn, kiểm soát rủi ro.
- Phối hợp chặt chẽ với bộ phận kiểm tra, kiểm soát Chi nhánh đảm bảo mọi diễn biến, tình hình hoạt động tại các Chi nhánh đều được phản ánh, báo cáo trung thực kịp thời lên Ban Lãnh đạo.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát có một số kiến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác chiến lược thông qua đó để tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới và nâng cao quản trị của Công ty;
- Lựa chọn thời điểm và cơ hội thích hợp để mở rộng quy mô tài sản nếu có dự án khả thi hoặc các cơ hội đầu tư. Xem xét khả năng tăng vốn thông qua việc phát hành chứng khoán.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nghiệp vụ các mặt nghiệp vụ, phát huy thế mạnh mạng lưới Chi nhánh NHCT và hệ thống khách hàng của NHCT VN trên cả nước để tìm kiếm các hợp đồng đầu tư, hợp đồng tư vấn có giá trị. Tìm kiếm các cơ hội bán chéo sản phẩm với NHCT VN và các Chi nhánh

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, làm nền tảng phát triển sản phẩm dịch vụ có tính cạnh tranh. Đồng thời, áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị rủi ro góp phần nâng cao hiệu quả quản trị điều hành của Công ty.

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2013

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thúy Hà

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH KINH DOANH 2013

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 và dự báo tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2013, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng
	Số tiền
1. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	214.000.000.000
2. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	99.000.000.000
3. Lợi nhuận trước thuế	115.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế	87.000.000.000
5. Cổ tức (%)	8%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuỷ

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

HĐQT Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 như sau:

1. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

- Công ty TNHH Deloitte Việt nam;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Việt (VP Audit);

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH THÙ LAO, THƯỞNG HĐQT, BKS

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

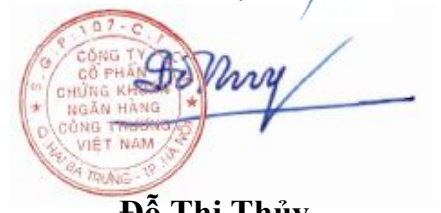
Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Chứng khoán Công thương, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2013, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao/thưởng cho HĐQT, BKS Công ty Chứng khoán Công thương năm 2013 như sau:

- 2% lợi nhuận sau thuế năm 2013.
- Giao cho HĐQT quyết định việc phân phối cho các thành viên HĐQT, BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HĐQT

NĂM
2013

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Thọ Phùng;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 22 tháng 10 năm 2012.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Thông qua việc từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014 của Ông Nguyễn Thọ Phùng;
2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014 thay thế là Ông Bạch Nguyễn Vũ. Danh sách ứng viên HĐQT được tập hợp theo danh sách dưới đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuỷ

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ
2009 - 2014**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1.	Bạch Nguyễn Vũ	1977	Hà Nội	Thạc sỹ	Phó Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Công Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013
Công ty Chứng khoán Công Thương**

Tên tổ chức/cổ đông cá nhân/ nhóm cổ đông (có danh sách kèm theo): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

Số Giấy CNĐKKD/CMND: 0100111948 đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 6 tháng 7 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Là cổ đông (nhóm cổ đông) sở hữu số cổ phần: 59.723.194 cổ phần.

(Bằng chữ: Năm mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn, một trăm chín mươi tư cổ phần), tương đương với 75,6% vốn điều lệ của Công ty Chứng khoán Công Thương.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tổ chức Đại hội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công Thương, xin đề cử:

Ông/Bà: Bạch Nguyễn Vũ

Sinh ngày: 7/12/1977

CMTND/Hộ chiếu số: 011756374 ngày cấp 24/8/2006 tại Hà Nội

Địa chỉ: Số 16 ngõ 153 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Tham gia vào Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công Thương nhiệm kỳ 2009 - 2014 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Công ty Chứng khoán Công Thương ngày 26 tháng 4 năm 2013.

Các hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND;

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TỔ CHỨC/CÓ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ






DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chúng tôi, nhóm cổ đông có tên sau đây nhất trí đề cử:

Ông/Bà: Bạch Nguyễn Vũ

CMTND/Hộ chiếu số: 011756374 ngày cấp 24/8/2006 tại Hà Nội

Làm ứng cử viên đề Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Chứng khoán Công Thương bầu vào Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2009 - 2014.

TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Số ĐKKD/CMND	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
	Đỗ Thị Thủy	010442664	31.597.360	
	Vũ Trung Thành	011978123	23.698.020	
	Phạm Thị Thanh Hoài	011877625	4.427.814	

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

1. MỤC TIÊU

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

2. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG

Số lượng thành viên được bầu bổ sung là 01 thành viên.

3. NHIỆM KỲ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị (2009 – 2014). Thành viên của Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua, quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị được quy định như sau: Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

5. TIÊU CHUẨN TRỞ THÀNH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc người khác là cổ đông sở hữu số cổ phần ít hơn 5% hoặc không phải là cổ đông của Công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

6. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao có công chứng CMND.

7. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ

- Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.
- Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu/ đại diện ủy quyền nhân (x) với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên.

Ví dụ: Cổ đông đại diện sở hữu cổ phần tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là:

$$1.000 \quad \times \quad 1 \quad = \quad 1.000 \text{ phiếu}$$

8. QUY ĐỊNH PHIẾU BẦU CỬ

8.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Chứng khoán Công thương, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số điểm cổ đông bầu cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

8.2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số quyền biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả 01 ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Điểm bầu ghi bằng %;

8.3. Phiếu trắng:

Phiếu không bỏ cho ứng cử viên nào.

9. ĐIỀU KIỆN TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ của cổ đông và phải đạt tỷ lệ $\geq 65\%$ tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp/ủy quyền;
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

10. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Chứng khoán Công thương và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013
Công ty Chứng khoán Công Thương**

Tên tổ chức/cổ đông cá nhân/ nhóm cổ đông (có danh sách kèm theo):

Số Giấy CNĐKKD/CMND: _____ ngày cấp _____ tại _____

Địa chỉ: _____

Là cổ đông (nhóm cổ đông) sở hữu số cổ phần: _____ cổ phần.
(Bằng chữ: _____), tương đương với _____ % vốn điều lệ của
Công ty Chứng khoán Công Thương.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tổ chức Đại hội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công Thương, xin đề cử:

Ông/Bà: _____

Sinh ngày: _____

CMTND/Hộ chiếu số: _____ ngày cấp _____ tại _____

Địa chỉ: _____

Tham gia vào Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công Thương nhiệm kỳ 2009 - 2014
tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Công ty Chứng khoán Công Thương
ngày 26 tháng 4 năm 2013.

Các hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND;

Trân trọng!

....., ngàytháng... năm 2013

TỔ CHỨC/CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chúng tôi, nhóm cổ đông có tên sau đây nhất trí đề cử:

Ông/Bà: _____

CMND số: _____ ngày cấp _____ tại _____

Làm ứng cử viên đề Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Chứng khoán Công Thương bầu vào Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2009 - 2014.

TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Số ĐKKD/CMND	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
...			

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG**

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013
Công ty Chứng khoán Công Thương**

Tên tôi là: _____
Sinh ngày: _____
Địa chỉ: _____
Số CMTND/Hộ chiếu: _____ ngày cấp _____ tại _____
Số cổ phần sở hữu: _____ cổ phần
(Bằng chữ: _____)
Số cổ phần được ủy quyền: _____ cổ phần
(Bằng chữ: _____)
Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: _____ cổ phần
(Bằng chữ _____), tương đương với _____ % vốn điều lệ của Công ty Chứng khoán Công Thương.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tổ chức Đại hội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công Thương, tôi xin được tham gia ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công Thương nhiệm kỳ 2009 - 2014 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 ngày 26 tháng 4 năm 2013.

Các hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND có công chứng;
- Giấy tờ chứng minh là đại diện ủy quyền.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị Công ty.

Trân trọng./.

....., ngàytháng... năm 2013

ỨNG CỬ VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. Dân tộc:
7. Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu:
10. Địa chỉ thường trú hiện nay:
11. Số điện thoại liên lạc:
12. Trình độ văn hoá:
13. Trình độ chuyên môn:
14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
15. Chức vụ công tác hiện nay:
16. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
17. Số cổ phần bản thân nắm giữ: cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.
18. Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.
19. Các khoản nợ đối với Công ty:
20. Thù lao và các khoản lợi ích khác:
21. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

Ảnh 4x6cm

(Ảnh màu mới nhất
có đóng dấu giáp
lai của cơ quan xác
nhận lý lịch)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận

(của cơ quan nơi cá nhân làm việc
hoặc UBND xã, phường nơi đăng ký
hộ khẩu thường trú nếu không làm
việc tại pháp nhân)

..., ngày ... tháng ... năm 2013

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 26/4/2013 tại Khu biệt thự Hồ Tây – Ba Đình – Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBankSc) tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 với những nội dung chính:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, BKS;
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán;
3. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ và thù lao HĐQT, BKS năm 2012;
4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ.
5. Thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2013;
6. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm 2013;
7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2013;
8. Thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2009 – 2014.

Tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2012 tiếp tục diễn biến bất lợi, nhiều mặt bộc lộ những khó khăn gay gắt hơn do những bất ổn của kinh tế vĩ mô trong nước cũng như kinh tế thế giới. Vấn đề nợ công châu Âu diễn biến kéo dài và ngày càng phức tạp, nền kinh tế Trung Quốc giảm tốc làm cho tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm sút so với dự báo đầu năm. Kinh tế trong nước tiếp tục bộc lộ những yếu kém đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các Tập đoàn, tổng công ty nhà nước rất thấp, thua lỗ kéo dài, hiệu quả đầu tư công thấp, lĩnh vực tài chính ngân hàng gặp nhiều khó khăn khi nợ xấu tăng cao với tỷ lệ 8,8% trên tổng dư nợ trong khi đó tăng trưởng tín dụng đạt thấp khoảng 7 % cả năm. Đứng trước những khó khăn trên VietinbankSc đã kịp thời điều chỉnh chiến lược hoạt động của Công ty, giảm mạnh hoạt động đầu tư chứng khoán niêm yết, tập trung vào hoạt động kinh doanh nguồn, tập trung phát triển và nâng cao chất lượng phục vụ. Kết thúc năm 2012: Tổng tài sản đạt 1.093.410 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế của công ty đạt gần 96 tỷ đồng, tăng 15,7% so với năm 2011, lợi nhuận sau thuế đạt gần 72,7 tỷ đồng, tăng 13,8% so với năm 2011. Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu là 936 đồng, tăng 15,1% so với năm 2011, đứng TOP 5 về lợi nhuận sau thuế trong số các công ty chứng khoán hiện đang niêm yết trên HOSE và HNX.

Với nhận định thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2013 vẫn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro, định hướng trong hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2013 là tiếp tục cải tiến nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, hướng tới cung cấp cho khách hàng nhiều dịch vụ chuyên nghiệp. Theo kế hoạch năm 2013 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, doanh thu năm 2013 của Công ty là 214

tỷ đồng trong đó doanh thu môi giới là 77 tỷ đồng, tư vấn và bảo phát hành là 22 tỷ đồng, tự doanh là 100 tỷ đồng và doanh thu khác là 15 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế là 87 tỷ đồng và tỷ lệ cổ tức là 8%. Để đạt được mục tiêu trên, năm 2013 Công ty sẽ đẩy mạnh phát triển các dịch vụ như môi giới và tư vấn tài chính để thu phí, hoạt động tự doanh sẽ được cân nhắc thận trọng.

Các hoạt động Nghiên cứu phân tích sẽ tiếp tục được tiếp tục nâng cao chất lượng nhằm phục vụ tốt nhu cầu nhà đầu tư và phục vụ cho hoạt động tự doanh, đồng thời là công cụ để thu hút khách hàng. Về công nghệ, VietinbankSc sẽ phối hợp với Ngân hàng mẹ triển khai kết nối tài khoản CA phục vụ cho các nhà đầu tư giao dịch tại Công ty ngoài ra tiếp tục triển khai các sản phẩm gia tăng, đảm bảo cho hệ thống công nghệ của Công ty luôn nằm trong nhóm các công ty có công nghệ hiện đại nhất trên thị trường.

(VietinBankSc)